

mạch máu và các mô, chống lại tác dụng có hại của các gốc tự do và duy trì hoạt động của các enzym ở tế bào.

Chỉ định : Các trường hợp suy nhược chức năng của cơ thể nhất là các rối loạn do nguyên nhân thiếu máu cục bộ ở các cơ quan.

Liều dùng : Người lớn ngày uống 1 viên.

Phlebogel (Pháp)

Dạng thuốc : Ống 10g gel bôi ngoài da có :

<i>Aescin</i>	1g
<i>Buphenin HCl</i>	1g

Tác dụng : Chè chở mạch, giãn mạch.

Chỉ định : Điều trị tại chỗ các rối loạn chức năng tĩnh mạch - bạch huyết : cảm giác chân nặng, đau nhức, co rút (chuột rút), tê phù.

Liều dùng : Bôi 2-3 lần/ngày.

Lưu ý : Không bôi vào vết thương hở, loét.

Phlogosam (Hungary)

Dạng thuốc : Ống thuốc mỡ 3% phức hợp samarium natri disulfosalicylic.

Tác dụng : Muối phức hợp nguyên tố đất hiếm có tác dụng chống đông máu và chống viêm, giảm ngứa.

Chỉ định : Các chứng viêm bị cấp như eczema cấp, viêm bì do hóa chất hoặc thuốc, phản ứng do dị ứng ngoài da, mẩn ngứa....

Liều dùng : Ngày bôi 2-3 lần.

Pholcones (Pháp)

Dạng thuốc : Thuốc đạn người lớn/ trẻ em có :

<i>Quinin sulfat basic</i>	0,1/0,05g
<i>Long não</i>	0,15/0,08g
<i>Eucalyptol</i>	0,12/0,08g
<i>Pholcodin</i>	0,015/0,005g
<i>Amylein HCl</i>	0,01/0,005g

Chỉ định : Chữa triệu chứng : hạ nhiệt, dịu ho, giảm đau trong lúc bị bệnh hô hấp.

Liều dùng : Người lớn nạp mỗi lần 1 viên thuốc đạn, 2-3 lần/24giờ. Trẻ em trên 30 tháng -6 tuổi, nạp 2 thuốc đạn trẻ em/24giờ. Trẻ em trên 6 tuổi : 1 thuốc đạn sáng và chiều. Trẻ em 10 tuổi : nếu ho dữ dội dùng thêm 1 thuốc đạn thứ 3/ngày.

Chống chỉ định : Hen suyễn. Trẻ em dưới 30 tháng, suy hô hấp.

Lưu ý : Kiêng rượu khi dùng thuốc.

Tránh dùng cho phụ nữ có thai, hoặc đang nuôi con bú.

Phosphalugel (Pháp)

Dạng thuốc : Gói gel trắng có :

Al phosphat thể keo 20% 12,38g

Lọ 500g có :

Al phosphat thể keo 275g

Tác dụng : Kháng acid, bao phủ bảo vệ niêm mạc dạ dày chống loét và xuất huyết.

Chỉ định : Viêm loét dạ dày- tá tràng- thoát vị khe thực quản, hồi lưu dạ dày thực quản, ợ nóng khó tiêu. Ngộ độc acid, kiềm, các chất ăn mòn. Chảy máu và viêm dạ dày do dùng thuốc. Bệnh đại tràng chức năng.

Liều dùng : Uống 1-2 gói, hoặc mỗi lần 1-2 thìa canh, 2-3 lần/ngày. Ngộ độc, chảy máu tiêu hóa : 3-5 gói (60-100g) uống 1 lần cấp cứu - Thoát vị khe thực quản, hồi lưu thực quản, viêm thực quản, uống vào cuối bữa ăn và lúc đi ngủ- Loét : uống 1-2 gói sau bữa ăn, lúc đau, cũng uống ngày 1 gói- Viêm dạ dày, khó tiêu, uống trước bữa ăn.- Bệnh đại tràng uống buổi sáng lúc đói hay buổi tối lúc đi ngủ-Trẻ em : 1/2-1 gói sau khi ăn (tùy theo tuổi)

Lưu ý : Không dùng khi bị suy thận mạn tính. Nên dùng cách xa các thuốc uống khác (giảm hấp thụ). Đôi khi bị táo bón (cần uống nhiều nước).

Biệt dược tương tự : Willwin (Ấn Độ)

Phosphocholin (Pháp)

Dạng thuốc : Lọ 125g thuốc cốm sùi bột có :

<i>Dinatri phosphat khô</i>	3,125g
<i>Cholin citrat</i>	15g
<i>Dinatri citrat</i>	21,875g
<i>Lactose</i>	26,25g

Tác dụng : Kháng acid- Thuốc hướng gan.

Chỉ định : Khó tiêu- Ợ - Đầy trướng bụng. Buồn nôn.

Liều dùng : Người lớn, uống mỗi lần 1-2 thìa canh, 1-3 lần/ngày. Trẻ em từ 1/2-2 thìa cà phê, tùy theo tuổi.

Lưu ý : Tránh dùng thuốc khi đang dùng thuốc chống đông

Phosphoneurol (Pháp)

Dạng thuốc : Lọ thuốc 30ml giọt có :

<i>Acid phosphoric được dung</i>	18,77g
<i>Monocalciphosphat</i>	3,078g